

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-PT.
Ngày: 09-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Khương

Ông Nguyễn Hoàng Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 09-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 54/2021/TLPT-HS ngày 28-6-2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn U do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 19-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn U, sinh năm 1993; Nơi sinh: huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Đầu bếp (thợ nấu); Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1949 và bà Trần Thị Y, sinh năm 1950; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23-02-2021 đến ngày 26-02-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt).

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Nguyễn Văn Bé T, bà Trần Thị H; Người làm chứng – Ông Lê Văn N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 23-02-2021, bị cáo Nguyễn Văn U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59B1-287.25 đi từ nhà đến thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để mua ma túy sử dụng. Khi đến thành phố S thì bị cáo U điều khiển xe vào đường Hùng Vương một đoạn rồi rẽ trái vào đường H, khóm 6, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng được một đoạn thì dừng xe lại, khoảng 10 phút có một thanh niên điều khiển xe mô tô loại Exciter màu xanh đến hỏi “Lấy đồ hả” (có nghĩa là mua ma túy hả), bị cáo U trả lời đúng rồi và kêu lấy năm trăm (có nghĩa là mua ma túy đá 500.000 đồng), người thanh niên chạy xe đi khoảng 05 phút sau quay lại, bị cáo U lấy tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng đưa cho người thanh niên thì người thanh niên này đưa cho bị cáo U hai gói nylon màu trắng được hàn kín để trong gói thuốc lá hiệu Jet. Bị cáo U giấu hai gói nylon màu trắng được hàn kín này trong ví (bóp) da để ở túi quần sọt phía sau rồi điều khiển xe về hướng Hậu Giang. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi bị cáo U điều khiển xe đến khu vực ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng thì Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng yêu cầu dừng xe để kiểm tra, bị cáo U không xuất trình được Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy phép lái xe nên Tổ tuần tra kiểm soát giao thông yêu cầu bị cáo U mở cốp xe để kiểm tra thì phát hiện một ống thủy tinh, một ống nhựa màu trắng (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy), kiểm tra ví (bóp) da trong người bị cáo U thì phát hiện hai gói nylon chứa tinh thể rắn màu trắng, bị cáo U khai là ma túy đá mới mua. Do đó, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thông báo đến Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến hiện trường, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong hai gói nylon chứa chất tinh thể rắn màu trắng được hàn kín (kí hiệu gói số 01) và tạm giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số: 27/GĐMT-PC09 ngày 28-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói nylon màu trắng có kích thước 1,8cm x 1,5cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1507gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói nylon màu trắng có kích thước 3,8cm x 1,5cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2904gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng tinh thể trong 02 (hai) gói là 0,4411gam.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 19-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ (tức ngày 23-02-2021).

- Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 31-5-2021, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn U giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U lập ngày 27-5-2021 và được Nhà tạm giữ Công an huyện C xác nhận vào ngày 31-5-2021 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn U như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo U khai nhận, vào khoảng 18 giờ, ngày 23-02-2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59B1-287.25 từ nhà đến đường H, khóm 6, phường 6, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để mua hai gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng của một người lạ để sử dụng. Sau khi mua xong, bị cáo giấu hai gói ma túy trong ví (bóp) da để ở túi quần sọt phía sau rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe đến khu vực ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng thì bị phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số: 27/GĐMT-PC09 ngày 28-02-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: *Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói nylon màu trắng có kích thước 1,8cm x 1,5cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1507gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong gói nylon màu trắng có kích thước 3,8cm x 1,5cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2904gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng tinh thể trong 02 (hai) gói là 0,4411gam.* Xét lời khai nhận của bị cáo U tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo U: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo có bà ngoại được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét thấy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo U 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn U.

[4] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn U, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo U phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn U.

Giữ nguyên quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn U của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 19-5-2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-02-2021.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Trại tạm giam- CA tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện C (02);
- VKSND huyện C (01);
- CQTHAHS-Công an H. C (01);
- CQCSĐT-Công an huyện C (01);
- Chi cục THADS huyện C (01);
- PHSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNNV-THA-Tòa án tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HSVA, THS, THCTP (04).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Thành Hữu